



FPT POLYTECHNIC



Conceive Design Implement Operate

THƯ VIỆN THẺ TIÊU CHUẨN JSP (JSTL)

LẬP TRÌNH JAVA #3 (P3.2)

www.poly.edu.vn

- ❑ Thư viện lõi (core)
- ❑ Thư viện định dạng (format)
- ❑ Thư viện hàm (functions)
- ❑ Tổ chức ứng dụng theo mô hình MVC



```
<%@page pageEncoding="utf-8" %>
<%@taglib uri="http://java.sun.com/jstl/fmt_rt" prefix="fmt" %>

<html>
<body>
    <!-- Định dạng số -->
    <fmt:formatNumber value="${value}" pattern="format"/>

    <!-- Định dạng thời gian -->
    <fmt:formatDate value="${value}" pattern="format"/>
</body>
</html>
```

```
<%@ page pageEncoding="utf-8"%>
```

```
<%@ taglib uri="http://java.sun.com/jstl/fmt_rt" prefix="fmt" %>
```

```
<!DOCTYPE html>
```

```
<html>
```

```
<head><meta charset="utf-8"></head>
```

```
<body>
```

```
<jsp:useBean id="now" class="java.util.Date"/>
```

```
<h3><fmt:formatDate value="{now}" /></h3>
```

```
<h3><fmt:formatDate value="{now}" pattern="EEE, dd-MM-yyyy" /></h3>
```

```
<hr>
```

```
<h3><fmt:formatNumber value="{now.time}" pattern="#,###.00" /></h3>
```

```
</body>
```

```
</html>
```

May 27, 2020

Wed, 27-05-2020

1,590,579,805,671.00



```
<%@page pageEncoding="utf-8" %>
<%@taglib uri="http://java.sun.com/jstl/core_rt" prefix="c" %>
<%@taglib uri="http://java.sun.com/jsp/jstl/functions" prefix="fn" %>

<html>
<body>
    <c:set value="Việt nam đẹp lắm anh chị em ơi" var="s"/>
    <h3>${s}</h3>
    <ul>
        <li>${fn:toUpperCase(s)}</li>
        <li>${fn:length(s)}</li>
        <li>${fn:substring(s, 10, 20)}</li>
        <li>${fn:substringAfter(s, 'đẹp')}</li>
        <li>${fn:contains(s, 'đẹp')}</li>
    </ul>
</body>
</html>
```

```
<%@page pageEncoding="utf-8" %>
<%@taglib uri="http://java.sun.com/jstl/core_rt" prefix="c" %>
<%@taglib uri="http://java.sun.com/jsp/jstl/functions" prefix="fn" %>

<html>
<body>
    <c:set value="Việt nam đẹp lắm anh chị em ơi" var="s"/>
    <c:if test="${fn:contains(s, 'Việt nam')}">
        Biến s có chứa chữ 'Việt nam'
    </c:if>
    <ul>
        <c:forEach items="${fn:split(s, ' ')}" var="item">
            <li>${item}</li>
        </c:forEach>
    </ul>
</body>
</html>
```

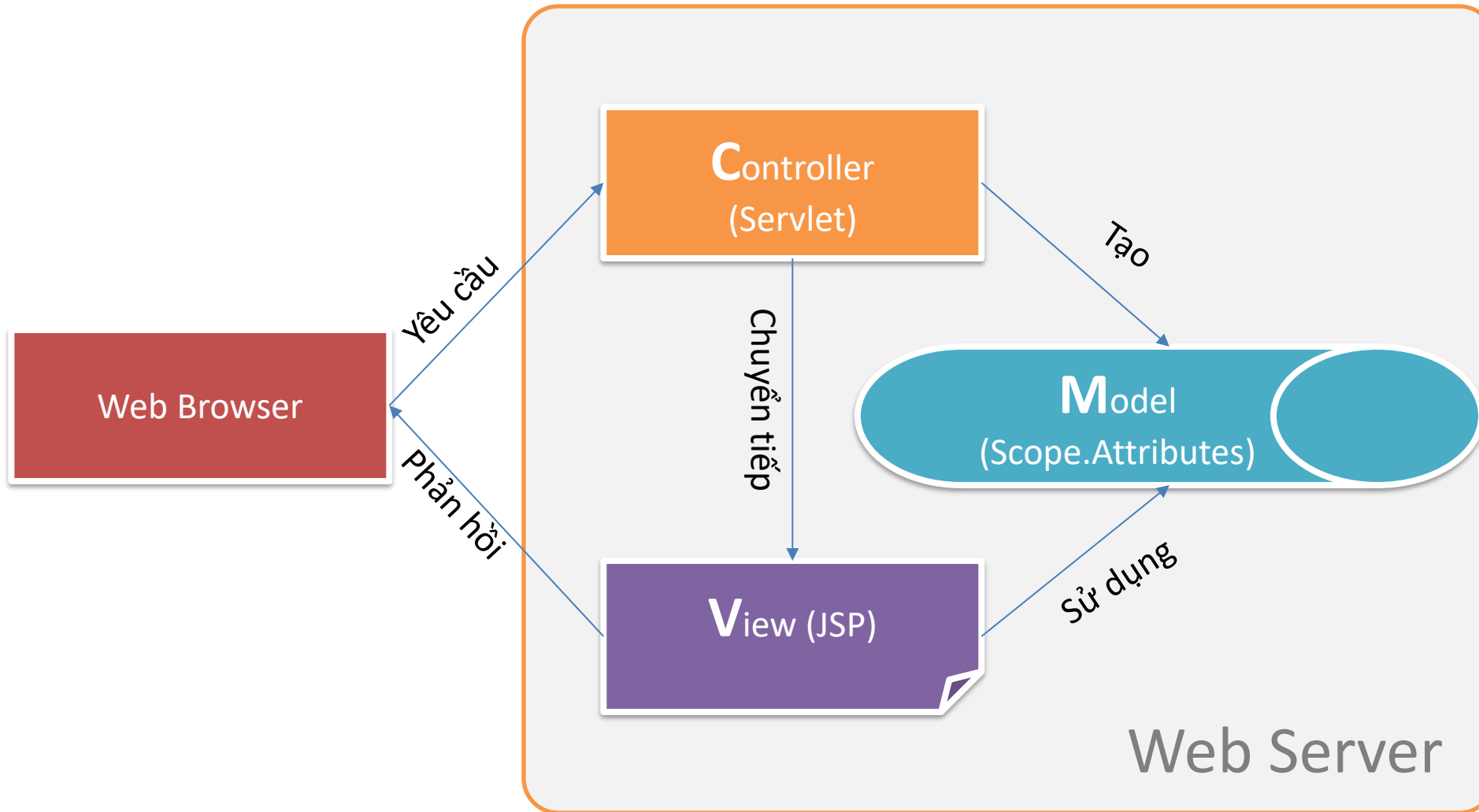


Tên hàm	Đối số	Trả về	Mô tả mục đích
fn:contains	String, String	boolean	Chuỗi (1) có chứa chuỗi (2) hay không
fn:containsIgnoreCase	String, String	boolean	Chuỗi (1) có chứa chuỗi (2) hay không (không phân biệt hoa thường)
fn:endsWith	String, String	boolean	Chuỗi (1) có kết thúc bởi (2) hay không
fn:escapeXML	String	String	Mã hóa thành thực thể các ký tự phạm cú pháp XML
fn:indexOf	String, String	int	Tìm vị trí xuất hiện đầu tiên của chuỗi (2) trong chuỗi (1)
fn:join	String[], String	String	Gia nhập các phần tử trong mảng (1) thành chuỗi sử dụng chuỗi(2) như là chuỗi phân cách.
fn:length	Map; array; Collection; Iterator; Enumeration; or String	int	Tìm độ dài của chuỗi hay số lượng các phần tử trong tập hợp.

Tên hàm	Đối số	Trả về	Mô tả mục đích
fn:replace	String, String, String	String	Thay thế chuỗi (1) bởi chuỗi (3) trong chuỗi (1)
fn:split	String, String	String[]	Tách chuỗi (1) thành mảng sử dụng chuỗi (2) như chuỗi phân cách
fn:startsWith	String, String	boolean	Chuỗi đối số thứ nhất có bắt đầu bởi chuỗi đối số thứ hai hay không
fn:substring	String, int, int	String	Lấy chuỗi trong chuỗi (1) tính từ vị trí (1) cho đến vị trí (3)
fn:substringAfter	String, String	String	Lấy chuỗi con trong chuỗi (1) đứng sau chuỗi (2)
fn:substringBefore	String, String	String	Lấy chuỗi con trong chuỗi (1) đứng trước chuỗi (2)
fn:toLowerCase	String	String	Đổi chuỗi sang chữ thường
fn:toUpperCase	String	String	Đổi chuỗi sang chữ HOA
fn:trim	String	String	Cắt bỏ khoảng trắng 2 đầu chuỗi



- ❑ Xử lý yêu cầu từ trình duyệt gồm 2 bước chính
 - ❖ Bước 1: Nhận và xử lý yêu cầu.
 - ❖ Bước 2: Tạo giao diện phản hồi dựa trên kết quả xử lý của bước 1.
- ❑ Để dễ quản lý, nâng cấp và tách biệt chuyên môn của 2 bộ phận nhân sự này người ta tách thành 2 thành phần vật lý độc lập là Servlet và JSP.
 - ❖ Servlet: lập trình nhận và xử lý yêu cầu
 - ❖ JSP (bao gồm EL và JSTL): Tạo giao diện để phản hồi **dựa trên dữ liệu kết quả xử lý của servlet.**
 - ❖ Scope (request, session, application) là thành phần trung gian duy trì dữ liệu kết quả xử lý của servlet, JSP truy xuất dữ liệu này để tạo giao diện phản hồi.



TRUYỀN DỮ LIỆU TỪ SERVLET SANG JSP

The image illustrates the process of passing data from a Servlet to a JSP page. On the left, the `HomeServlet.java` file is shown with the following code:

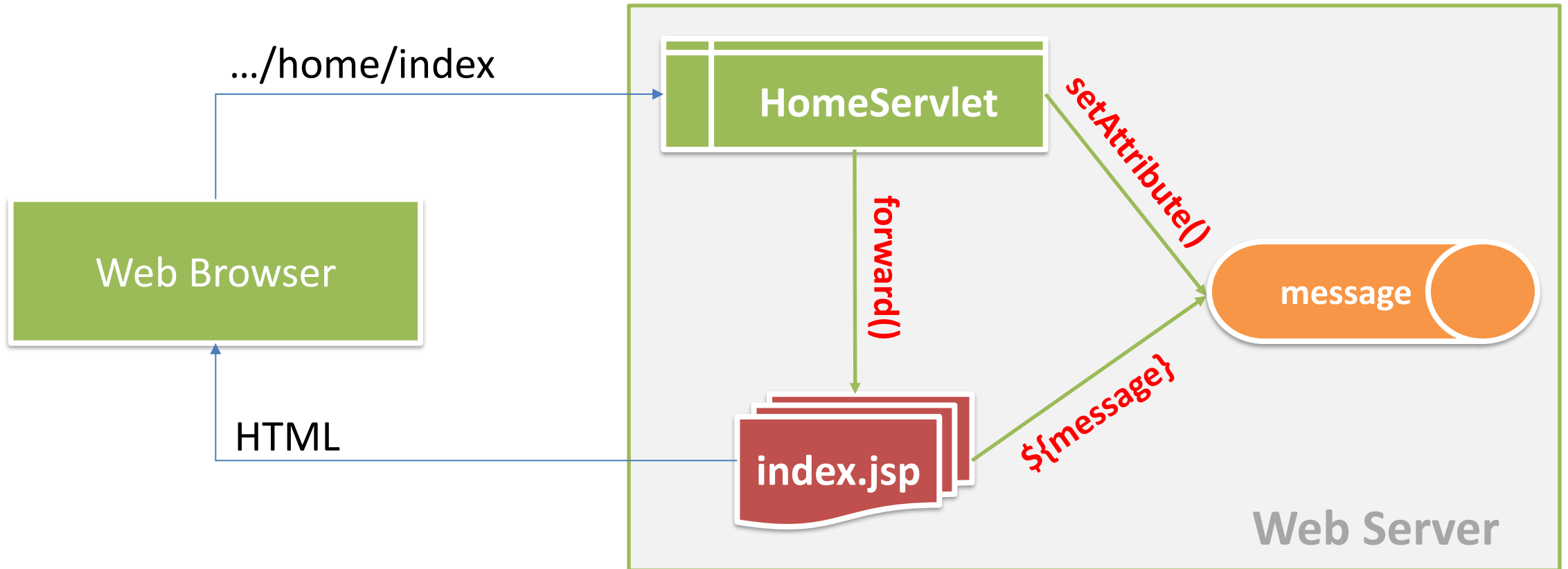
```
1 package com.poly.servlet;
2
3 import java.io.IOException;
4
10
11 @WebServlet("/home/index")
12 public class HomeServlet extends HttpServlet{
13     @Override
14     protected void doGet(HttpServletRequest req,
15                          HttpServletResponse res)
16         throws ServletException, IOException {
17         req.setAttribute("message", "Chào thế giới Servlet/JSP");
18         req.getRequestDispatcher("/views/index.jsp").forward(req, res);
19     }
20 }
```

On the right, the `index.jsp` file is shown with the following code:

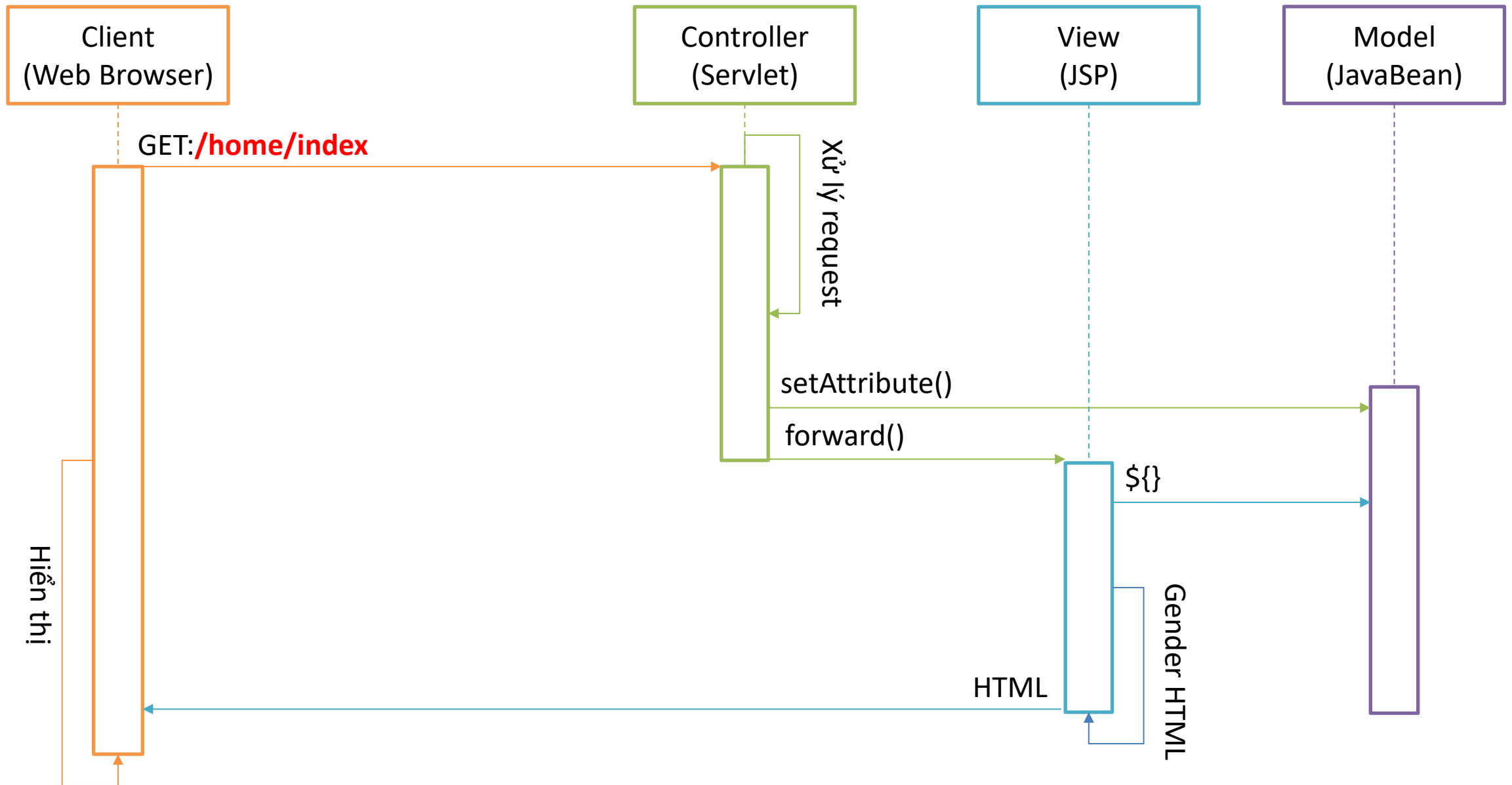
```
1 <%@ page pageEncoding="utf-8"%>
2
3 <html>
4     <head>
5         <title>Insert title here</title>
6     </head>
7     <body>
8         <h1>FPT POLYTECHNIC</h1>
9         <h4>${message}</h4>
10     </body>
11 </html>
```

The browser window displays the rendered output of the JSP page, showing the text "FPT POLYTECHNIC" and "Chào thế giới Servlet/JSP". An orange arrow points from the `req.setAttribute("message", "Chào thế giới Servlet/JSP");` line in the Servlet code to the `<h4>${message}</h4>` line in the JSP code, indicating the data flow.

- ❑ Request là nơi servlet đặt dữ liệu vào (attribute "message"), jsp vào đây để lấy dữ liệu do servlet chia sẻ `${message}`



QUY TRÌNH XỬ LÝ MVC





- ☐ `<%@taglib uri=".../format_rt" prefix="fmt" %>`
 - ☒ `<fmt:formatDate/>`
 - ☒ `<fmt:formatNumber/>`
- ☒ `<%@taglib uri=".../functions" prefix="fn" %>`
 - ☒ `${fn:substring(s, 5, 20)}`
 - ☒ ...
- ☒ Mô hình MVC





Cảm ơn